|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**Số: /2017/NQ-HĐND**DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018;*

*Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét, quyết định dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách và ý kiến của các đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Dự toán phân bổ ngân sách nhà nước năm 2018 như sau:

 **I. Dự toán thu ngân sách:**

1. Ngành thuế thu và thu khác các cấp ngân sách: 6.000.000 triệu đồng

1.1. Thu thuế và phí: 5.845.000 triệu đồng

1.2. Thu khác ngân sách các cấp: 155.000 triệu đồng

2. Các khoản thu để lại chi qua quản lý nhà nước: 53.675 triệu đồng

3. Thu thuế xuất, nhập khẩu: 3.400.000 triệu đồng

Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 9.453.675 triệu đồng

Trong đó: + Ngân sách Trung ương hưởng: 3.884.107 triệu đồng

 + Ngân sách địa phương: 5.569.568 triệu đồng

4. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 8.775.364 triệu đồng

4.1. Bổ sung cân đối: 5.719.191 triệu đồng

4.2. Bổ sung nguồn thực hiện CCTL: 156.627 triệu đồng

4.3. Bù giảm thu DT 2018 để thực hiện CCTL: 197.653 triệu đồng

4.4. Bổ sung có mục tiêu: 1.500.808 triệu đồng

4.5. Bổ sung vốn SN thực hiện chế độ, CS của TW: 884.088 triệu đồng

4.6. Bổ sung Chương trình MTQG: 316.997 triệu đồng

5. Thu vay: 165.000 triệu đồng

6. Dự kiến thu các NV chưa chi chuyển nguồn sang năm sau: 400.000 triệu đồng

**Tổng thu ngân sách địa phương: 14.909.932 triệu đồng**

 **II. Dự toán chi ngân sách:**

1. Chi đầu tư phát triển: 3.438.877 triệu đồng

Trong đó:

1.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong nước: 455.132 triệu đồng

1.2. Thu hồi các dự án đã tạm ứng: 140.958 triệu đồng

1.3. Chi xây dựng cơ bản vốn nước ngoài: 197.840 triệu đồng

1.4. Chi đầu tư theo các mục tiêu TW quyết định: 634.000 triệu đồng

1.5. Chi hỗ trợ nhà ở cho người có công: 103.968 triệu đồng

1.6. Nguồn Trái phiếu Chính phủ: 565.000 triệu đồng

1.7. Chi từ nguồn bội chi: 48.000 triệu đồng

1.8. Chi đầu tư từ nguồn để lại theo chế độ quy định: 1.293.979 triệu đồng

a) Tiền thuê đất 2 đô thị, các xã nông thôn mới; vốn xổ kiến kiến thiết: 93.979 triệu đồng

b) Chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất: 1.200.000 triệu đồng

- Ngân sách tỉnh: 300.267 triệu đồng

Sau khi trừ chi phí đầu tư tạm tính từ nguồn thu phát sinh theo Đề án phát triển quỹ đất của tỉnh 45.100 triệu đồng; Ngân sách tỉnh hưởng 255.167 triệu đồng được phân bổ như sau:

 + Trích Quỹ phát triển đất: 30.000 triệu đồng

+ Trả nợ Quỹ đất Bộ Tài chính: 69.000 triệu đồng

+ Phần còn lại để phân bổ cho các nhiệm vụ khác: 156.167 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 501.723 triệu đồng

- Ngân sách xã: 398.010 triệu đồng

2. Chi thường xuyên: 9.421.327 triệu đồng

 Trong đó:

- Quản lý hành chính, nhà nước, đảng, đoàn thể: 2.016.472 triệu đồng

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 3.787.542 triệu đồng

- Sự nghiệp y tế: 536.177 triệu đồng

- Sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch: 155.190 triệu đồng

- Sự nghiệp khoa học công nghệ: 39.573 triệu đồng

- Sự nghiệp đảm bảo xã hội: 1.066.271 triệu đồng

- Sự nghiệp kinh tế: 987.751 triệu đồng

- Sự nghiệp môi trường: 130.120 triệu đồng

3. Dự phòng ngân sách: 248.263 triệu đồng

4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.340 triệu đồng

5. Chi các chương trình MTQG: 316.997 triệu đồng

6. Chi mua sắm, sửa chữa và một số nhiệm vụ khác: 1.483.128 triệu đồng

**Tổng chi ngân sách địa phương: 14.909.932 triệu đồng**

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý với các biện pháp tổ chức thực hiện thu ngân sách, điều hành chi ngân sách năm 2018 như Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2018. Phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2018 ở mức cao nhất để có nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý các nhiệm vụ phát sinh.

2. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách nhà nước; giám sát kê khai thuế, công tác thanh tra, kiểm tra thuế trên địa bàn; thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí, thu khác vào ngân sách nhà nước; theo dõi chặt chẽ, kịp thời và tổ chức thu triệt để đối với các nguồn thu mới; thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính về thuế, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người nộp thuế.

3. Trên cơ sở chỉ tiêu thu của Trung ương giao hàng quý, chỉ đạo việc đề ra giải pháp để triển khai thực hiện thu ngân sách nhà nước đảm bảo tiến độ, tổng mức, cơ cấu thu theo cơ chế quy định; thực hiện việc giao chỉ tiêu thu hàng tháng để có cơ sở điều hành chi ngân sách theo dự toán giao đầu năm.

4. Tăng cường làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để huy động các nguồn lực hợp pháp để góp phần tăng thu ngân sách.

5. Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, tập trung vào các doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm, có độ rủi ro cao, nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế trong năm 2018. Phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế; xử lý nghiêm túc các trường hợp dây dưa nợ thuế kéo dài, các trường hợp vi phạm và liên đới đến vi phạm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

6. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, tư vấn người nộp thuế thực hiện tốt chính sách thuế. Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, chính sách thuế; công khai bộ thuế, mức thu, công tác quản lý, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế trong sản xuất kinh doanh và thực hiện chính sách thuế. Tiếp tục động viên, khuyến khích doanh nghiệp khai thuế qua mạng Internet.

7. Tập trung chỉ đạo thu hết số nợ cũ chuyển sang năm 2018, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh. Triển khai đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, áp dụng các biện pháp thu nợ có hiệu quả để giảm thiểu nợ thuế ở mức thấp nhất. Có biện pháp xử lý nghiêm đối với những trường hợp nợ đọng thuế lớn, chây ỳ nộp thuế, trốn thuế. Truy thu thuế và xử lý phạt hành chính, phạt nộp chậm đối với những trường hợp vi phạm.

8. Thực hiện nghiêm túc việc điều hành ngân sách theo chỉ đạo Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính. Quản lý chi ngân sách nhà nước đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; chủ động cân đối nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2018.

9. Chỉ đạo việc điều hành, quản lý chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước, hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước; ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đảng đoàn thể, chi an ninh quốc phòng, an sinh xã hội; tập trung dành nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và các nhiệm vụ cấp bách khác.

10. Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 còn dư chuyển sang (nếu có).

 11. Tập trung quán triệt, chỉ đạo việc thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, hạn chế mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chưa ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa thực sự cần thiết và chưa cân đối được nguồn bảo đảm; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán năm sau. Tập trung chỉ đạo thực hiện vay theo hạn mức của Trung ương để bố trí trả nợ vay đến hạn; thực hiện tiết kiệm các khoản chi ngân sách, huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách khác để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh.

12. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Tập trung đầu tư công cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tính đột phá và lan tỏa để nhanh chóng đưa vào sử dụng; ưu tiên thu hồi vốn ứng trước kế hoạch, trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi; bố trí vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; ưu tiên bố trí vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các chương trình, dự án cấp thiết dở dang. Đẩy mạnh hợp tác công - tư theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, thu hút các nguồn vốn tư nhân vào đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

13. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm tra các hành vi chuyển giá; kiểm soát giá đối với các mặt hàng thiết yếu; tiếp tục giám sát chặt chẽ kê khai giá của Doanh nghiệp đối với mặt hàng bình ổn giá, mặt hàng thuộc danh mục kê khai giá.

14. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đã đề ra và cơ cấu lại ngân sách Nhà nước chi cho các lĩnh vực này.

15. Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí. Quản lý và chấp hành các chế độ chính sách tài chính, quy trình huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân tại các xã, phường, thị trấn. Phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai phạm, vướng mắc nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả cao.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.Trong quá trình điều hành ngân sách, nếu có biến động, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để có sự điều chỉnh, bổ sung kịp thời, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp gần nhất. Phân bổ và sử dụng nguồn dự phòng ngân sách theo đúng quy định, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;- Kiểm toán nhà nước khu vực II;- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- Văn phòng Tỉnh uỷ;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;- Trung tâm T.Tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;- Trang thông tin điện tử tỉnh;- Lưu. | **CHỦ TỊCH****Lê Đình Sơn** |